

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TÂY NINH

Bản án số: 155/2023/HS-PT

Ngày: 29 - 11 - 2023

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Hồng Mai

Các Thẩm phán: Ông Trần Tuấn Vũ

Bà Phạm Thị Hồng Vân

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Thị Kiều Trang – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Lê Hồng Phúc – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 141/2023/TLPT-HS, ngày 20 tháng 10 năm 2023 đối với bị cáo Lương Trinh Bích T; do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 101/2023/HS-ST, ngày 07 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh.

- Bị cáo kháng cáo: Lương Trinh Bích T (tên gọi khác: T1), sinh ngày: 14-7-1980 tại: tỉnh Tây Ninh; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: nội trợ; trình độ văn hoá: không biết chữ; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không có; con ông Lương Thành M (đã chết) và bà Trần Thị L; chồng: Huỳnh Nhật T2; con: có 03 người, người lớn nhất sinh năm 1996, người nhỏ nhất sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: không có; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 10/01/2023 đến ngày 19/01/2023 chuyển sang áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay – Bị cáo có mặt tại phiên tòa;

Ngoài ra, trong vụ án còn có bị cáo **Vũ Duy L1** không có kháng cáo, không bị kháng nghị nên toà án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và bản án sơ thẩm, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng tháng 12-2022, **Lương Trinh Bích T** điều khiển xe mô tô biển số 70K1 - 501.85 qua **chợ M1 (Campuchia)** để mua 05 hộp pháo hoa, loại 49 ống và 02 bịch pháo banh của một người phụ nữ Campuchia với số tiền 250 ngàn **R** (tương đương số tiền Việt Nam là 1.400.000 đồng), sau đó mang về nhà cất giấu để bán lại cho người khác.

Vào khoảng 08 giờ ngày 10-01-2023, do có nhu cầu sử dụng pháo hoa nổ trong dịp tết nguyên đán Quý Mão năm 2023, **Vũ Duy L1** gọi điện cho **T** hỏi mua 05 hộp pháo hoa, loại 49 ống với giá 3.000.000 đồng, thì **T** đồng ý bán và hẹn địa điểm giao pháo tại khu vực gần Trụ sở Trạm y tế **xã T cũ thuộc ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh**. Đến khoảng 09 giờ cùng ngày, **T** mang số pháo **L1** đã đặt mua đi giao nhưng do xe mô tô của **T** chỉ đủ chỗ cất giấu 03 hộp pháo nên **T** mang đi trước 03 hộp pháo, khi **T** điều khiển xe mô tô chở 03 hộp pháo có khối lượng 5,5 kg đến khu vực **ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh** thì bị **Công an xã T** kiểm tra bắt quả tang. Quá trình khám xét chỗ ở của Trần thu giữ 02 hộp pháo hoa, loại 49 ống có khối lượng 2,5 kg Trần chưa kịp mang đi giao cho **L1**; 02 bịch pháo banh có khối lượng 01 kg và 01 hộp pháo heo có khối lượng 0,4 kg.

* Tại Bản kết luận giám định số 936/KTHS ngày 12-01-2023 của Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận: 03 khối hình hộp chữ nhật, bên ngoài bọc giấy nhiều màu sắc, ký hiệu là “KS4-49B BRILLIAN BLOM”, bên trong mỗi khối chứa 49 ống hình trụ tròn (ký hiệu M) gửi đến giám định là pháo nổ (pháo hoa nổ), có khối lượng 5,5 kg; 02 khối hình hộp chữ nhật, bên ngoài bọc giấy nhiều màu sắc, ký hiệu là “KS4-4911N BILLION TIME”, bên trong mỗi khối chứa 49 ống hình trụ tròn (ký hiệu M1) gửi đến giám định là pháo nổ (pháo hoa nổ), có khối lượng 2,5 kg; 02 túi nhựa bên trong có chứa nhiều vật hình cầu vỏ nhựa nhiều màu sắc (ký hiệu M2) gửi đến giám định là pháo nổ, có khối lượng 01 kg; 01 hộp giấy bên trong chứa nhiều vật hình trụ tròn một đầu nối với một que gỗ (ký hiệu M3) gửi đến giám định là pháo nổ, có khối lượng 0,4 kg.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an huyện T**, **Lương Trinh Bích T** và **Vũ Duy L1** đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

* Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 101/2023/HS-ST, ngày 07-9-2023 của Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh tuyên xử:

- Căn cứ điểm k khoản 2 Điều 190; điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51; 54; Điều 38 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo **Lương Trinh Bích T** (tên gọi khác: **T1**) 02 (hai) năm tù về tội “Buôn bán hàng cấm”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án khấu trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam từ ngày 10-01-2023 đến ngày 19-01-2023.

- Căn cứ vào khoản 4 Điều 190 Bộ luật Hình sự: Buộc bị cáo **Lương Trinh Bích T** nộp số tiền 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng sung Ngân sách Nhà nước.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về tội danh và hình phạt đối với bị cáo **Vũ Duy L1**, các biện pháp tư pháp, án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 12-9-2023, bị cáo **Lương Trinh Bích T** kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Trong phần tranh luận, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa đề nghị:

- Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: Bị cáo **Lương Trinh Bích T** kháng cáo trong hạn luật định, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận đơn kháng cáo hợp lệ để xem xét, giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

- Về kháng cáo của bị cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo rất ăn năn về hành vi của mình, mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ để bị cáo sớm về lo cho gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tòa án cấp sơ thẩm xét xử, tuyên án ngày 07-9-2023 và bị cáo đã làm đơn kháng cáo ngày 12-9-2023, kháng cáo trong hạn luật định nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Vào tháng 12-2022, **Lương Trinh Bích T** đi sang Campuchia mua 9,4 kilôgam pháo nổ đem về Việt Nam bán cho người khác để hưởng lợi. Đến khoảng 09 giờ ngày 10-01-2023, tại **ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh, T** đang trên đường giao 08 kilôgam pháo nổ để bán cho **Vũ Duy L1** thì bị Công an bắt quả tang cùng vật chứng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo đã thừa nhận hành vi của mình, lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Buôn bán hàng cấm” theo điểm k khoản 2 Điều 190 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Khi quyết định hình phạt, cấp sơ thẩm đã xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; bị cáo chấp hành tốt chính sách pháp luật tại địa phương, nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, hành vi phạm tội buôn bán hàng cấm của bị cáo đã bị cơ quan chức năng ngăn chặn kịp thời, chưa gây hậu quả nghiêm trọng là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Do đó, cấp sơ thẩm đã áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi của bị cáo. Bị cáo kháng cáo nhưng không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ nào mới. Do đó, không có cơ sở chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh tại phiên tòa đề nghị Hội đồng đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo là có căn cứ.

[3] Về án phí hình sự phúc thẩm: kháng cáo của bị cáo không chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo **Lương Trinh Bích T**, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 101/2023/HS-ST, ngày 07-9-2023 của Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh.

Căn cứ điểm k khoản 2 Điều 190; điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo **Lương Trinh Bích T** (tên gọi khác: **T1**) 02 (hai) năm tù về tội “Buôn bán hàng cấm”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án khấu trừ thời hạn tạm giữ từ ngày 10-01-2023 đến ngày 19-01-2023.

2. Về án phí phúc thẩm hình sự: Bị cáo **Lương Trinh Bích T** phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

3. Các phần khác của bản án sơ thẩm không kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực thi hành kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND cấp cao;
- Giám đốc kiểm tra (Vụ 1);
- VKSND tỉnh TN;
- Công an huyện Tân Châu;
- Phòng PV 06;
- Sở tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- TAND huyện Tân Châu;
- CCTHADS huyện TC;
- VKSND huyện TC;
- Bị cáo;
- Lưu THS; hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Thị Hồng Mai